

Bản án số: 03/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 05/02/2018

“ *V/v ly hôn* ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Minh Trí

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Minh Tân

2. Bà Võ Thị Mọc

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Văn Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bạch Nhạn, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 140/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2017 vụ án “*Tranh chấp ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2017/QĐXX-ST ngày 11 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị Thu P, sinh năm 1982 (*có mặt*)

Địa chỉ: ấp HT, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1974 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: ấp HT, xã H, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 17/4/2017, các lời khai tại Tòa án trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Đoàn Thị Thu P trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị P và anh Đ do quen biết rồi tiến tới hôn nhân, không tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Tân, Châu Thành, Đồng Tháp và được cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 28/7/2011. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2016 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do không hợp nhau, anh Đ không tôn trọng lời nói và ý kiến của chị P, mọi việc trong gia đình đều do anh Đ quyết định, anh Đ lại thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn về nhà đánh đập và xúc phạm chị P. Từ đó, tình trạng vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn và tiếp tục chung sống nên đã ly thân từ tháng 2/2017 đến nay.

Nay chị P không còn tình cảm với anh Đ nên yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Văn Đ.

- Về con chung: Có 02 con chung: Huỳnh Thị Bảo Ng, sinh 05/9/2010 và Huỳnh Trung H, sinh ngày 25/01/2015. Hiện 02 con đang sống với chị P. Chị P yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bảo Ng và Trung H khi ly hôn, không yêu cầu anh Đ đóng góp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại các lời khai trong quá trình Tòa án giải quyết, bị đơn anh Huỳnh Văn Đ trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đ thống nhất theo lời trình bày của chị P về quan hệ hôn nhân. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến đầu năm 2016 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo anh Đ là do anh Đ có vay tiền cho cháu anh Đ mượn lại mà không cho chị P biết, nên khi vợ anh biết sự việc thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cãi vã nhau. Do đó, anh chị đã ly thân từ ngày 30/4/2017 cho đến nay.

Nay anh Đ vẫn còn tình cảm với vợ nên không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị P.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Thị Bảo Ng, sinh ngày 05/9/2010 và Huỳnh Trung H, sinh ngày 25/01/2015. Hiện 02 con đang sống với chị P. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn thì anh Đ đồng ý giao con cho chị P tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng và không đóng góp nuôi con cùng chị P.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:*

- Về tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự: thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp cũng như tư cách của người tham gia tố tụng, thu thập đầy đủ chứng cứ để làm căn cứ giải quyết vụ án. Về thời hạn chuẩn bị xét xử thẩm phán thực hiện đúng qui định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử: Tại phiên toà Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng qui

định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm; Người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ tố tụng qui định tại các điều 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn không chấp hành giấy triệu tập tham gia phiên tòa là chưa thực hiện đúng qui định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Đoàn Thị Thu P được ly hôn với anh Huỳnh Văn Đ; Về con chung: chấp nhận chị Phước được nuôi 02 con Huỳnh Thị Bảo Ng và Huỳnh Trung H, anh Đ không cấp dưỡng; Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa có ấn định thời gian mở lại phiên tòa cho bị đơn anh Huỳnh Văn Đ theo qui định tại Điều 220, 233 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS) nhưng anh Đ đã vắng mặt tại phiên tòa. Do vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ theo qui định tại các Điều 227, 228 BLTTDS.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Đoàn Thị Thu P và anh Huỳnh Văn Đ chung sống với nhau năm 2011 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Tân ngày 28/7/2011 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc, đến khoảng năm 2016 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh chị sống không hợp nhau. Phía anh Đ thường hay uống rượu về đánh đập, xúc phạm chị P. Về phía anh Đ cho rằng việc anh vay tiền cho cháu anh mượn vợ anh không biết, khi biết được thì vợ chồng cãi vả rồi mâu thuẫn nhau. Từ đó cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên chị P và anh Đ đã sống ly thân từ tháng 02/2017 đến nay.

Xét thấy hôn nhân bền vững phải dựa trên cơ sở tự nguyện. Từ khi chị P và anh Đ sống ly thân cho tới nay anh, chị cũng không có giải pháp nào để vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ trở lại. Tại phiên tòa, chị P trình bày cương quyết ly hôn vì tình cảm không còn. Như vậy chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị P và anh Đ đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy nếu để anh, chị chung sống trở lại cũng không tạo được một gia đình hạnh phúc, bền vững. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Đoàn Thị Thu P được ly hôn với anh Huỳnh Văn Đ.

[2.2] Về con chung: Chị P và anh Đ chung sống với nhau có 02 con chung: Huỳnh Thị Bảo Ng, sinh ngày 05/9/2010 và Huỳnh Trung H, sinh ngày 25/01/2015. Hiện 02 con đang sống với chị P. Chị P yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bảo Ng và Trung H khi ly hôn, không yêu cầu anh Đ đóng góp nuôi con. Trong quá trình Tòa giải quyết anh Đ cũng đồng ý để 02 con cho chị P nuôi dưỡng, anh Đ không cấp dưỡng.

Xét thấy hiện nay hai cháu Huỳnh Thị Bảo Ng và Huỳnh Trung H đang sống với chị P, chị P có đủ điều kiện để nuôi con. Vì vậy việc chị P yêu cầu được nuôi 02 con là có căn cứ, phù hợp với qui định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có

[3] Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành về quan điểm giải quyết vụ án là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[4] Chị Đoàn Thị Thu P phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử:

- Về quan hệ vợ chồng: Chấp nhận yêu cầu của chị Đoàn Thị Thu P được ly hôn với anh Huỳnh Văn Đ.

- Về con chung: Giao hai con chung Huỳnh Thị Bảo Ng, sinh ngày 05/9/2010 và Huỳnh Trung H, sinh ngày 25/01/2015 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng khi ly hôn (hiện chị P đang nuôi 02 con Bảo Ng và Trung H). Anh Đ không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Đoàn Thị Thu P và các thành viên trong gia đình của chị P không được cản trở anh Đ đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Đoàn Thị Thu P nộp 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí chị Phước đã nộp 300.000đ theo biên lai số 10705 ngày 25/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, như vậy chị P đã nộp xong án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, nguyên đơn được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thời hạn trên được tính kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án Tỉnh;
- Các đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi Cục THADS Huyện;
- UBND xã Hòa Tân;
- Lưu: VP, HSVA.

**TP. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Minh Trí